

Bản án số: 06/2024/HS-PT
Ngày 31 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương và ông Dương Viết Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo: **Trương Quang T** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2023/HS-ST ngày 29/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Trương Quang T**, sinh ngày 19/6/1993 tại Tuyên Hoá, Quảng Bình; nơi ĐKKHKT: thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quang B và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị T (chưa có con); tiền án, tiền sự: không; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/7/2023, Trương Quang T điều khiển xe mô tô BKS 73D1 - 171.87 chở theo Đinh Thanh C đến thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình để uống cà phê. Khi T đang dừng xe bên vỉa hè Quốc lộ 12C, thuộc địa phận Tiểu khu 2, thị trấn Đ thì bị tổ công tác Công an huyện T tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra đã phát hiện trong cốp xe mô tô của T có chứa 01 túi ni lon trong suốt, bên trong chứa 05 cái móng động vật, Trương Quang T khai nhận đó là móng Gấu và không xuất trình được các loại giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ nên bị lập biên bản xử lý. Quá trình điều tra, T khai nhận nguồn gốc của 05 móng động vật trên do mua

từ một người đàn ông lạ mặt, không rõ danh tính tại khu vực chợ Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình với giá 600.000 đồng vào khoảng tháng 2 năm 2023.

Theo Bản kết luận giám định động vật số 1477/ STTNSV ngày 15/9/2023 của Viện sinh T và tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam: 05 móng động vật gửi giám định là móng Gấu, kết quả phân tích ADN của 05 móng động vật là móng loài Gấu ngựa có tên khoa học *Ursus thibetanus*. Gấu ngựa thuộc lớp thú. Móng động vật là sản phẩm của loài động vật. Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ. Loài Gấu ngựa có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ. Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam.

Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng vụ án:

- Một xe mô tô biển kiểm soát 73D1-171.87, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu sơn Xanh - Xám, số máy G3D4E510660, số khung 0610HY488739.
- Một hộp giấy đã được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Viện sinh T và tài nguyên sinh vật, bên trong có: Một cái móng động vật kích thước dài 5,0 cm nơi rộng nhất 3,0 cm; một cái móng động vật kích thước dài 5,0 cm nơi rộng nhất 2,8 cm; một cái móng động vật kích thước dài 5,0 cm nơi rộng nhất 3,0 cm; một cái móng động vật kích thước dài 4,3 cm nơi rộng nhất 2,5 cm; một cái móng động vật kích thước dài 4,0 cm nơi rộng nhất 2,0 cm.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKSTH ngày 16/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đã truy tố bị cáo Trương Quang T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự .

Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 29/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244 , điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trương Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Phạt Trương Quang T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/12/2023, bị cáo Trương Quang T có đơn kháng cáo với nội dung xin chuyển hình phạt sang cải tạo không giam giữ. Ngày 24/01/2024 bị cáo Trương Quang T có đơn kháng cáo bổ sung xin chuyển hình phạt tù sang hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trương Quang T khai và thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố và Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được học tập, cải tạo tại địa phương vì hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo hiện đang mang thai sắp sinh con và không có việc làm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt 12 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trương Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát và án sơ thẩm đã nhận xét. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/7/2023, Trương Quang T điều khiển xe mô tô BKS 73D1-171.87, khi T dừng xe bên vỉa hè Quốc lộ 12C thì bị tổ công tác Công an huyện Tuyên Hoá tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện trong cốp xe mô tô của T có chứa 01 túi ni lon trong suốt, bên trong chứa 05 cái móng động vật. Tại bản kết luận giám định động vật số 1477/STTNSV ngày 15/9/2023 của Viện sinh T và tài nguyên sinh vật kết luận: 05 móng động vật gửi giám định là móng Gấu, kết quả phân tích ADN 05 móng động vật là móng loài Gấu ngựa có tên khoa học *Ursus thibetanus*. Gấu ngựa có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính Phủ và có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam. Như vậy, bản án sơ thẩm xét xử và tuyên bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trương Quang T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần này là lần đầu, theo tài liệu có tại hồ sơ vụ án quá trình nhân thân của bị cáo từ trước đến khi phạm tội luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bản thân luôn có ý thức trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương, tích cực phát hiện cung cấp thông tin cho lực lượng Công an liên quan đến

một số vụ việc như đánh bạc, các điểm tụ tập gây mất an ninh trật tự để lực lượng Công an đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nhằm đảm bảo bình yên cuộc sống cho nhân dân trên địa bàn có xác nhận của Công an xã K; năm 2021 khi dịch bệnh Covid -19 xảy ra, bản thân bị cáo đã đóng góp một số đồ dùng, thức ăn cho bà con trên địa bàn xã Kim Hoá, góp phần phòng, chống dịch bệnh có xác nhận của UBND xã K, nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình bố mẹ thường xuyên ốm đau, vợ chuẩn bị sinh con, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của UBND xã K nơi bị cáo cư trú; bị cáo có ông ngoại Nguyễn Văn S được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo để cải tạo mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là đã đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[3]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Trương Quang T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Quang T, sửa Bản án sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình như sau:

Tuyên bố bị cáo Trương Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244 , điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Trương Quang T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trương Quang T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ quy định trong Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (31/01/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Quảng Bình;
- CQĐT, VKSND, TAND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Vụ GDKT 1 TAND tối cao;
- Bị cáo;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

